Kinh Thiền Na

Kalama tri ân đh Nguyễn Thị Ngọc Ánh ghi chép.

[24/12/2024 - 03:09 - anhlibrary]
Thưa đại chúng bài kinh sáng nay chúng ta học, tuyệt đối phải được giải thích. Còn nếu không thì quý vị phải bỏ công ra tham khảo. Bởi vì nội dung bài kinh rõ ràng là nó nằm ngoài, nằm ngoài cái khả năng hình dung của mình. Khi mà cái nội dung bài kinh xác định, xác định là cái con đường giải thoát là phải dựa trên các cái tầng thiền, mà nếu nói như vậy thì một cái người chưa đắc Sơ, Nhị, Tam, Tứ Thiền. Chưa đắc thiền sắc giới và vô sắc giới thì tính sao? Đó là một.
Thứ hai, giải thích làm sao cái trường hợp mà các vị La Hán chưa từng chứng thiền, đó, cũng kẹt. Nhưng mà thưa với đại chúng như thế này. Đây là một bài Kinh rất là quan trọng và đây...và bài Kinh này là một cái cơ hội, là một cái cơ hội rất là lớn để cho chúng ta thấy được một điều cũng vô cùng quan trọng đó là không thể, không học giáo lý nói chung, và cũng không thể mù tịch về A Tỳ Đàm nói riêng. Nội dung bài Kinh nó như thế này.
Trong vô số kiếp luân hồi, trong vô số kiếp luân hồi, trong vô số kiếp luân hồi, chúng ta chỉ có biết sống vật lộn với những gì mình thích và ghét, đấy, với những gì mà nó khiến cho mình vui hay buồn chỉ vậy thôi, suốt một hành trình luân hồi nó dài thăm thẳm. Thì quý vị biết thăm thẳm là sao rồi, thăm thẳm là nước mắt, máu và lệ của mình đó, sữa mẹ của mình bú trong dòng luân hồi nó nhiều hơn nước trong bốn biển. Máu và nước mắt nó nhiều hơn bốn biển quý vị biết là mình luân hồi lâu lắm rồi nha. Thì trong suốt cái thời gian đó chúng ta chỉ vật lộn với chừng đó chuyện thôi. Có nghĩa là chỉ có biết trốn khổ tìm vui. Chạy theo cái gì mình thích và trốn chạy, né tránh, tống khứ, xô đẩy cái mình ghét, cái mình sợ, cái mình không thích, chỉ biết chừng đó. Và trong suốt cái hành trình mà thăm thẳm đó, lâu lâu thiệt là lâu nó có một lần chúng ta gặp được Minh sư thiện hữu, và môi trường thích hợp, đấy, để mà biết chán sợ vật chất tu tập thiền định, đấy, tu tập thiền định, chán sợ vật chất và tu tập thiền định, có được 3 cái lợi ích sau đây:
- Một là có khả năng an lạc ngay trong hiện tại.
- Hai là khi cần thì có thể nhập định để an hưởng đời sống tâm lý của một người gọi là tạm lánh phiền não.
- Và Ba là có thể thực hiện các loại thần thông, thực hiện các loại thần thông như là đi mây về gió, thí dụ biến hiện cái này cái kia. Đó là ba lợi ích.
Rồi khi chết, tới lúc chết, nếu còn giữ được, nếu mà giữ được cái tầng thiền đó thì sẽ sanh về một cõi Phạm thiên nào đó. Và sống hết tuổi thọ ở đó thì cũng trở về với cái thế giới vật chất này.
Sẵn đây tôi cũng nói Phạm thiên là cái gì? vì cái lớp này không phải là lớp Intensive mà là lớp đại chúng. Phạm Thiên là cái? Thì trong Phật pháp mình, chúng sanh có 4 cõi, tùy chỗ kể, ở đây tôi cố ý tôi kể 4 cõi, 4 cái cảnh giới:
- Một là cảnh giới sa đọa: thí dụ như là làm các loài động vật cấp thấp, những loài chúng sinh đau khổ thì mình gọi là cảnh giới một.
- Cảnh giới hai là cảnh giới của loài người.
Cảnh giới một là chỉ thuần túy sống trong cái khổ và cơ hồ là Không có cơ hội để tạo các cái nhân lành, sống trong quả xấu mà lại không có điều kiện tạo nhân lành. Đó là cảnh giới một.
- Còn cảnh giới hai là cảnh giới của loài người, đấy. Có nghĩa là cái gì cũng 50-50 hết, tức là cũng có cơ hội sung sướng và cũng có cơ hội đau khổ, đó là nói về Quả, còn nói về nhân cũng có cơ hội để thực hiện các công đức phước báu, hạnh lành mà cũng có cơ hội làm những cái chuyện tội lỗi, xấu xa, đấy, nhân xấu, quả xấu, nhân lành quả lành ở cõi người cái gì cũng có. mình Nói chung chung là 50-50 đi. Nhưng thực tế thì không có, thực tế có người là 70% là khổ, 80% là khổ, nói về quả. Còn nói về nhân có nhiều người 90% cả đời chỉ làm chuyện bậy không. Nhưng mà thôi bây giờ đó cái chuyện đó là chuyện chi li, bây giờ mình nói chuyện tổng quát đi, tức là ở cái cảnh giới thấp nhất, thì phần lớn cuộc sống là khổ, và phần lớn cuộc sống chỉ biết làm bậy không. Còn ở thế giới loài người thì có sướng, có khổ, có thiện, có ác. Đó là cảnh giới 2.
- Cảnh giới 3 là cảnh giới của Dục Thiên tức là cũng có những người họ làm các công đức mà thay vì sanh làm người thì họ sanh về các cảnh trời mà hưởng thụ vật chất. Ở đó nó có cái điểm đặc biệt này: ở cõi người có cơ hội sung sướng và cũng có cơ hội đau khổ. Có cơ hội hành thiện mà cũng có cơ hội làm

ác. Còn ở trên cái cõi Dục Thiên họ cũng hưởng thụ vật chất nhưng mà nó đặc biệt thế này: trên đó chỉ có Hạnh phúc chứ không có đau khổ. NHƯNG, chữ nhưng này mới mệt nè, cái cơ hội hành thiện rất là ít và cơ hội làm ác cũng là ít. Ở đó chỉ có hưởng thôi. Tầng dục thiên, cái tầng Dục Thiên là tầng ba đó, có nghĩa là họ ở trên đó là bốn cái là Thiện, ác, sướng khổ thì đời sống ở trên đó chỉ có sướng thôi, chứ không có khổ. Còn thiện ác, thì cái cơ hội làm thiện rất là hiếm. Còn cái ác ở đây là họ không có bất thiện như mình, họ không có cái chuyện mà đâm heo, giết chó, giựt dọc, lừa đảo, máu me, bạo lực, họ không có. Nhưng mà họ bất thiện theo hướng khác: có nghĩa là ăn rồi là cứ chìm đắm ở trong cái tham, cái si, cái tham, cái si suốt. Đó là cảnh Dục Thiên.
- Rồi cái tầng thứ tư là tầng Phạm Thiên: Cảnh giới dành cho các vị mà nhàm chán vật chất, tu tập thiền định sanh về trên đó an hưởng cái sự thanh tịnh của cái thiền định, chứ không có hưởng thụ vật chất. Nhưng mà hết tuổi thọ rồi, họ phải có tuổi chứ, họ đâu có phải là trường sinh bất tử đâu, họ tùy cảnh giới, tùy cõi Phạm Thiên, có cõi thì lâu, có cõi thì mau, ở đây tôi không cần kể chi li, bà con nghe bà con rùng mình, có những cõi nó lâu dữ lắm luôn, có cõi tới 84.000 đại kiếp, kiếp trái đất (mà một trái đất tới mấy tỷ năm) mà nó 84.000. Thì thôi, chuyện đó bà con có thể không tin, cho nên tôi ghét, tôi không có nói. Chỉ nói đại khái bà con biết, gọi là Phạm Thiên là như vậy. Tôi nói rồi trong vô số kiếp luân hồi đó chúng ta là phần lớn thời gian chỉ biết sống vật lộn ở trong thế giới vật chất. Lâu lâu có một lần, lâu lâu có một lần gặp được Minh sư thiện hữu, bạn lành, thầy lành rồi mới hướng dẫn tu tập thiền định. Tưởng sao tu tập thiền định, nghe cho kỹ chỗ này, nghe cho kỹ, đắc được cái gì là ôm chặt cái đó, ghì xiết cái đó, thỏa mãn, sung sướng, hài lòng cái đó, đấy và an hưởng cái sự thanh tịnh, cái sự an lạc cái từ thiền định đó bằng cái ý niệm ngã chấp: Tôi đắc thiền và cái trình độ đắc thiền này là của tôi, sự an lạc này là của tôi, sự thanh tịnh này là của tôi, sự giải thoát này là của tôi. Tôi được giải thoát, tôi được chứng thiền, đấy, trong vô số kiếp luân hồi, chúng ta chỉ biết như vậy, khi Phật ra đời, lâu lâu, thiệt là lâu một Đức Phật ra đời, các Ngài là mới dạy cho mình mấy điều sau đây:
- Một là toàn bộ cái gọi là hiện hữu nó chỉ là khổ thôi, và tất cả những gì mình thích nó cũng chỉ là thích trong khổ thôi. Tất cả là không sót cái gì hết, từ cái đời sống vật chất cho đến sự thanh tịnh của Thiền định, của các tầng thiền chứng, nói xin lỗi chứ nó là rác thôi. Cái nào cũng là rác, mà rác khô với rác ướt, rác có mùi và rác không có mùi thôi chứ còn trong mắt Hiền Thánh, các bậc thánh rốt ráo thì cái gì cũng là rác. Rác khô, rác ướt, không biết bà con biết rác khô, rác ướt không? rác khô là rác mùa nắng, mấy cái cùi bắp, mấy cái xác mía, mấy cái lá khô thì nhìn nó cũng không đến nỗi ớn lắm, nhưng mà nói cho cùng nó cũng là rác. Còn cái rác ướt là cái rác mà mình ngán nhất. Rác ướt thí dụ như là ba cái rác thực phẩm: đầu tôm, xương tép, rồi đã vậy mà nó gặp mưa nữa, hoặc là xác chết động vật mà lại gặp mưa, rồi nguyên cái đống mà nó cao quá đầu người rồi mưa xuống nó tích nước trong đó, bắt đầu nó rỉ ra những dòng đen ngòm mà chua, mà tanh, mà hôi tới trời đó. Còn cái rác khô nó chỉ là ba cái bả mía, ba cái cùi bắp, lá chuối, giấy vụn, lon, lọ, chai nước cho vui vậy thôi. Đó là rác khô. Nhưng mà dầu rác khô hay rác ướt cũng đều là rác, đấy. Cho nên, Phật mới dạy thế này: Là mọi thứ đều là rác, thì con muốn giải thoát là con phải biết chán cái rác đó thì con mới ra khỏi cái đống rác đó. Nhưng mà vấn đề nó nằm ở chỗ này, tức là:
Phật lực thì vô biên.
Phật trí thì vô cùng.
Phật tâm thì vô lượng.
Nhưng không độ được người vô duyên.
Các Ngài chỉ có thể độ được cái người đã từng gieo duyên giác ngộ, tức là trong nhiều đời quá khứ từng có cái lòng chán sợ sanh tử và từng làm các công đức để mà hướng tới cái quả vị giải thoát. Những người này nè được gọi là những người có duyên lành giác ngộ, có chủng tử bồ đề. Tôi nói không biết là bao nhiêu lần mọi chúng sinh phàm phu của mình nó giống như quả cầu tuyết, càng lăn càng lớn, lăn lớn, càng lăn càng lớn, càng lăn càng lớn và nó càng lăn thi nó cuốn theo trong đó biết là bao nhiêu thứ. Và trong quá trình nó lăn như vậy, nếu mà nó cuốn được mấy cái hạt bồ đề, đấy, thì khi mà chư Phật ra đời các Ngài nhìn cái quả cầu tuyết của mình lăn lăn, các Ngài nhìn xuyên qua các Ngài thấy mình có giống bồ đề, có chủng tử bồ đề thì các Ngài mới là thuyết giảng Chánh pháp. Còn các Ngài nhìn xuyên qua mình mà các Ngài không thấy cái chủng tử bồ đề, thua. Nhìn qua quả cầu tuyết của mình không thấy hạt bồ đề thì lấy cái gì mà đem ra mà giúp mình trồng đây, thua. Phật trí thì vô biên, Phật lực vô cùng. Phật trí vô lượng nhưng mà không có độ được người vô duyên là chỗ đó.
Rồi, thì trong cái số mấy cái người mà có duyên giác ngộ này nó chia làm 2 phe, 2 nhóm:

- Nhóm 1: nhóm một là phải cần đến, phải cần đến các cái tầng thiền định, rồi mới tu tập tuệ quán. Phải có một cái khả năng Định tâm nhất định, rồi trên cái nền tảng Định tâm đó họ mới có thể soi thấu, quán chiếu được cái bản chất Vô thường, Khổ, Vô ngã, và cái tánh Không của vạn hữu, mà phải trên nền tảng của một khả năng Định tâm, mà khả năng đó phải là từ Sơ thiền trở lên, họ phải đắc, họ phải đắc Thiền. Đó là trường hợp 1, trong nhóm 1 này nè, nó có 2 nhánh: cái nhóm đắc thiền trước khi đắc đạo, nó có 2 nhánh: Một là người này phải có khả năng Định tâm, trầy trật để có được khả năng định tâm, nhớ chữ trầy trật nha, nhớ.

[ai mà chép bài phải nhớ chữ trầy trật, viết bằng mực đỏ]

Phải trầy trật mới có được khả năng Định tâm, mới chứng được các tầng thiền, trầy trật mới đắc thiền được. Rồi từ cái nền tảng trầy trật này nè họ mới tiếp tục có trầy trật quán chiếu, trầy trật soi thấu, trầy trật chiêm ngắm, quan sát cái bản chất của thân, của tâm. Trước sau là trầy trật, trong cái nhóm 1. Nó có 2 nhánh.

Nhưng mà cái nhánh hai là có những người ít trầy trật là vì họ có quá nhiều kiếp họ tu tập thiền định, cho nên là trước khi mà đắc đạo, chứng thánh, là cái thiền định nó đến với họ nó dễ ẹc, nó dễ lắm luôn. Nó dễ giống như vầy: nghe cho kỹ, nó dễ giống như vầy nè, có người là đi vào tiệm ăn, đi vào cái tiệm café, trên tay bị dính sữa, dính café, đi kiếm khăn giấy lau, nhưng mà nếu mà đó là tiệm Châu Á thì mình mới đi kiếm, chứ nếu mà tiệm café của Mỹ như tiệm Starbucks, cái chỗ mà mình đứng mình order ly café và cái chỗ mình đứng nhận ly café kèm bên đó luôn luôn có giấy. Cho nên dầu mình có dính hay không dính, mình có nhu cầu giấy hay không có nhu cầu giấy lau tay thì cái giấy nó cũng nằm sẵn ở trước mặt mình, đó. Thì ở đây cũng vậy, có người thì phải trầy trật chứng thiền rồi mới trầy trật chứng đạo, nhưng mà có người thì không, họ cũng chứng thiền trước khi chứng đạo nhưng mà cái thiền của họ nó đến với họ quá dễ đi. Ví dụ như ngài Anan dễ lắm, hoặc như thái tử Tất Đạt dễ lắm, dễ lắm luôn, dễ lắm luôn, nhớ. Như vậy thì cái số người chứng đạo nó có 2 nhóm: nhóm 1 là phải có thiền trước rồi mới tới chứng đạo sau.

Nhưng mà cái nhóm mà phải chứng thiền trước nó lại có 2:

Một là phải trầy trật mới mới chứng được, mới có thiền.

Nhưng mà nhóm 2 đó không có trầy trật, tự nhiên thôi rất là dễ, nhưng mà họ vẫn được kể chung với nóm 1 có nghĩa là có thiền trước rồi mới có cái chứng đạo sau.

- Còn nhóm 2 thì sao? họ không có cần, một là họ không có từng gieo cái chủng tử thiền định, họ chỉ gieo cái chủng tử tuệ quán thôi. Thứ hai nữa là họ cũng không cần, trên cái nền tảng bẩm sinh của họ đó, cái khả năng Định tâm của họ đủ để mà họ chứng Thánh. Và trong giáo lý A Tỳ Đàm nói rất rõ, nghe cho kỹ chỗ này, nói rất rõ chỗ này: Tức là đối với một người mà chưa có từng chứng Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiền, chưa từng tu qua một cái tầng thiền nào, nhưng mà trong giây phút chứng đạo, trong cái giây phút chứng đạo, thấy được thân tâm này, vũ trụ, thế giới này, vô lượng chúng sanh này đều là do duyên mà có, có rồi phải mất. Tất cả là một khối tổng hợp tiếp nối nhau sanh diệt. Mọi thứ đều là khổ, thích ghét cái gì cũng là trong khổ, muốn hết Khổ thì đừng có thích trong khổ nữa, đó. Thấy được cái này nè thì là lúc đó vị đó phải có khả định tâm tương đương với cái người chứng Sơ Thiền,

không có nhiều, chỉ tích tắc đó thôi, chỉ 1/ngàn, 1/triệu của giây đồng hồ thôi, chỉ cần khả năng Định tâm. Cho nên trong A Tỳ Đàm kể rằng là cái Quả vị Tu Đà Hườn nó có 5, kể 5 cũng được kể 4 cũng được, tùy, có nghĩa là:

Sơ Đạo mà đi kèm với Sơ thiền.

Sơ Đạo Nhị Thiền.

Sơ Đạo Tam Thiền.

Sơ Đạo Tứ Thiền.

Hoặc thêm một cái nữa là Sơ Đạo Ngũ thiền, đấy, nhớ.

Nhưng mà bắt buộc hễ chứng Sơ đạo là phải có cái trình độ, cái khả năng định tâm của Sơ thiền, mặc dù trước đó mình chưa có tu. Nhưng mà chỉ có trong lúc đó thôi, nếu mà xưa giờ mình chưa chứng thiền thì trong giây phút đắc đạo mình phải có khả năng định tâm của một người mà đắc Sơ Thiền. Sau khi giây phút đắc đạo đó rồi mình trở lại người bình thường, mình không có khả năng sơ thiền nữa, nhớ nha, mình không có khả năng nhập định sơ thiền như cái vị mà tu tập thiền định, nhớ, mình chỉ mượn lúc đó. Tự mình có lúc đó để làm việc thôi, mang tính technical kỹ thuật thôi.

Rồi giờ quay lại bài kinh này. Cái bài Kinh này nó là Đức Phật Ngài thuyết giảng nhắm đến mục đích, nhắm đến ý nghĩa là khích lệ cái tinh thần Tam Học: Giới năng sinh Định, và Định năng sinh Tuệ. Ngài nhắm đến...tôi đã nói không biết là bao nhiêu ngàn lần là mỗi bài kinh như vầy đôi khi là Ngài nhắm đến

những cái đối tượng khác nhau, đối tượng khác nhau. Có những người Đức Phật Ngài không có hề nhắc đến cái chữ giới, không. Ngài không hề nhắc đến chữ Định, không. Không hề nhắc đến chữ Tuệ. Không hề nhắc đến Tam học, không hề nhắc đến Bát Chánh Đạo, không hề nhắc cái gì hết, Ngài chỉ nhắc một cái thôi, một vấn đề thôi.
Thí dụ có cái ông đó, ông buồn khổ vì vợ ông mất, thì Ngài chỉ nói một câu thôi, không có liên hệ gì tu hành gì hết, Ngài nói là: Tham ái, thương yêu nó sanh ra đau khổ, thương yêu, tham ái nó sanh ra sợ hãi; sợ hãi sanh ra bất an và đau khổ. Mình dùng ngôn ngữ mình bây giờ đi, do cái ái luyến, do cái thích thú mà nó sanh ra bất an và sợ hãi, bất an và đau khổ và sợ hãi. Muốn được an lạc, muốn được giải thoát thì không có còn tham đắm, ôm chặt, ghì xiết cái gì trên đời này hết, Ngài nói vậy thôi thì đương sự bèn đắc A La Hán, coi chịu nổi không? coi chịu nổi không? Không hề có cái chuyện...Ngài không hề nói cái chuyện Giới, Định, Tuệ, Bát chánh đạo, Thất giác chi, Ngũ căn, Ngũ lực, không có, Ngài chỉ nói vậy. Vì sao vậy? Vì cái nguyện lực, vì cái sở hành, vì cái đạo nghiệp của người này trong vô số kiếp quá khứ của người này có kiểu tu của cái bậc lợi căn, của cái bậc tốc trí. Tôi nhắc lại không biết bao nhiêu lần bà con cứ quên hoài, giải thoát là ra khỏi khu rừng, Nibbāna. Nibbāna nó có nhiều nghĩa:
- Một là chữa lành vết thương.
- Tháo gỡ một cái gì đã được thêu dệt.
- Mà nó cũng có nghĩa là ra khỏi khu rừng.
Nibbāna nó có nhiều nghĩa như vậy. Thì con đường ra khỏi rừng thì tùy người mà Đức Phật có cách nói khác nhau. Có người thì Ngài nói rằng là nhắm con đường này con đi thẳng ra là ra ngoài con, hết. Một câu đó thôi, con thấy con đường này không? cứ thẳng con đường này con đi, xong. Nhưng mà người thứ hai Ngài không có nói như vậy, mà Ngài phải nói như thế này: nhớ nha, dọc đường không có hái hoa bắt bướm nha, không có ăn tầm bậy, tầm bạ ba cái trái độc, nấm độc nha, nhớ nha, có người Ngài phải nhắc thêm cái câu đó. Còn có người thì khi Ngài chỉ đường xong, Ngài hỏi thêm câu: Có đem thuốc uống theo không? thuốc tiểu đường, thuốc cao máu, thuốc trợ tim có đem theo hay không? Quý vị nghe ngộ không? Cũng kêu ra khỏi rừng mà mỗi người Ngài có cách hướng dẫn rất là lạ. Cái người đầu tiên Ngài chỉ nói đơn giản thôi, đi thẳng con đường này đi là con ra ngoài, ra về phố là về nhà đó. Người thứ hai là Ngài dặn dò đủ thứ hết: không có được ăn trái độc, nấm độc, đó, không ăn bậy, rồi. Nhưng mà tới người thứ ba thì Ngài không có nói gì về cái vụ mà ăn uống mà Ngài lại hỏi có đem thuốc theo đủ dùng trên đường không? thuốc cao máu, thuốc tiểu đường, thuốc tim mạch có không? Ngài chỉ dặn vậy thôi. Thì con đường giải thoát cũng vậy. Hôm nay mà chúng ta có được một tủ Đại Tạng là bởi vì sao? Vì cái lời hướng dẫn cho người ta ra khỏi rừng, được Đức Phật dùng vô lượng phương tiện để hướng dẫn cho nhiều đối tượng khác nhau, đấy. Và từ đó, sau 45 năm hoằng đạo, Ngài để lại cho mình chừng đó giáo lý, Ngài Anan Ngài trùng thuật lại ra nhiêu đó. Nếu mà Thế Tôn mà Ngài trụ thế thêm 100 năm nữa thì hôm nay là cái tủ Đại Tạng của mình lên tới nóc rồi, nha, lên tới nóc. Nhưng mà nội dung, tinh thần, cái ý nghĩa, cái cốt lõi thì vẫn chừng đó thôi, vẫn chừng đó thôi. Vẫn dạy cho người ta thấy rằng mọi thích, ghét sướng khổ là ảo giác, là ngộ nhận, là hiểu lầm, là do mình nghĩ tầm bậy nó mới ra cái thích, ghét, sướng, khổ. Ngài cho mình thấy rằng mọi thứ ở đời là ảo, không có tiếp tục thích ghét trong ảo nữa thì nó giải thoát. Chỉ vì cái tinh thần đó mà Ngài có vô số cách nói, nói như thế nào đó mà cho nó buông đi, chỉ vậy thôi. Thì cái nội dung bài kinh này nè, Ngài xác định cho mình thấy, cái đối tượng trước mặt Ngài rõ ràng là những người phải được nghe cái nội dung này, không thể nói gọn được, không có nói gọn được. Cái đối tượng trước mặt Ngài là những vị cần phải tu tập Thiền Định trước nhưng như là ở trong Tăng Chi Bộ kinh, cái phẩm phần Bốn pháp, Đức Phật Ngài dạy rất rõ: có 4 loại, 4 trường hợp tu chứng:
- Một là Chỉ trước Quán sau, cái này là trong Chánh Tạng chứ không phải chú giải nha. Chỉ trước Quán sau. Tức là Định trước rồi tu Tuệ sau.
- Có trường hợp Tu Tuệ trước, rồi tu Định sau. Tức là tu Quán trước chỉ sau.
- Có trường hợp Chỉ quán song tu. Có nghĩa là Định và Tuệ được thực hiện cùng một lúc.
- Và có trường hợp cuối cùng là chỉ thuần túy tu tuệ thôi. Có bài Kinh này nha, có bài Kinh này. Ớn nhất là bà con Việt Nam mình sợ kinh cẳn, không dám coi kinh, đấy. Bữa nay cho tôi nói thiệt luôn, không dám coi kinh. Một là thấy nó nhiều quá, ớn ớn, hoặc là vô thấy bài Kinh mà thấy hơi trùng trùng nản, có. Thứ nhất là ngán vì nhiều. Thứ hai là thấy trùng trùng không có gì hết, bỏ. Thứ ba, cái thứ ba là gặp những bài kinh khó, mà gặp những cái thuật ngữ nhức đầu buông luôn. Như vậy sợ khó có, sợ nhiều có, hoặc là coi thường có. Rốt cuộc không coi, rồi sao ta? suốt đời mấy chục năm làm cư sĩ, cứ năm nào cũng vậy, 4,5 cái đề tài nghe tới nghe lui hoài, giáo lý thì không biết gì, chỉ biết Phật Đản thì nghe giảng ý

nghĩa Phật Đản. Rồi Dâng y, rồi Vu lan, rồi thêm ba vài ba cái thời thí dụ như đám cưới, đám giỗ thì mình còn nghe được ba cái đạo nghĩa vợ chồng, đạo nghĩa cha mẹ con cái, vài ba cái thời pháp về đạo đức xã hội, xong. Mấy chục năm trời không hề biết tủ Đại tạng dạy cái gì trong đó. Thế là, thế là nghe ai giảng cái gì mà khác với cái đầu bư mình bắt đầu xăn tay áo nhảy vô cãi. Tôi nhớ hoài cái chuyện có lần tôi giảng cái chỗ Tu Đà Hườn có mấy trường hợp: Chứng Tu Đà Hườn xong loay hoay mấy bữa là phải đắc A La Hán, có vị phải đi tái sinh nhiều kiếp. Có tay nhảy vô nói rằng: Chỉ có một thôi, Đạo là nhất thể, chia ra là thuộc về bên phân biệt, ôi nó lộn tùng phèo, nó ngộ lắm, nó ngộ lắm. Như là học chút ít về sinh hóa mình biết rằng con người mình chỉ có hydrogen, oxygen, nitrogen, carbonic, mình học được có nhiêu đó thôi, học được có một bài đó thôi. Tới hồi đi bác sỹ, nghe bác sỹ kêu mình phải uống vitamin C, Vit D, B1, B6, B12, cái mình xăn tay áo lên cãi, làm gì có mấy chất này trong khi con người mình chỉ có 4 thôi. Ngu dốt tỏ ra nguy hiểm, nói kiểu trong nước, khổ vậy đó. Biết có bài bỏ túi đi ăn giỗ thôi, hễ nghe ai nói cái gì lạ lạ, như calci, rồi chất sắt, Magnesium, ủa, cái này nằm ở đâu ta? Đâu có, người mình chỉ có 4 cái thôi carbonic, hydrogen, oxygen, nitrogen, là chỉ biết nhiêu đó thôi, đấy. Biết nhiêu đó hễ nghe ai nói cái gì mà nó không giống cái khung chuồng cũi của mình bắt đầu nhảy vô cãi, mà 100 triệu cái đầu Việt nam là almost là toàn cái thứ đó không, toàn cái thứ này không. Tức là có cây thước dài 1m2, xách đi đo vũ trụ, hễ đo cái gì mà dưới 1m2 thì chê cái đó nó ngắn, mà mình không biết có những cái nó phải dưới thước hai mới là đủ, còn mình hễ thấy dưới thước hai là mình chê cái đó là thiếu, mà cái gì quá thước hai là mình nói nó là dư. Cái gì đúng thước hai mình mới vừa ý. Mà trong vũ trụ xách có thước hai mà đem cái gì cũng đem cái cây mét hai đem đi đo, coi chịu nổi không? Có cái rổ đường kính có gang tay xách đi đo vũ trụ. Xách cái rổ, cái thau, cái rổ đường kính gang đem đi đo vũ trụ, coi chịu nổi không? Cái gì cũng gang, cái gì cũng lấy cái rổ đó đo hết, chịu nổi không?

Bài kinh này nói cái gì? Bài Kinh này cho mình biết rằng nó có nhiều cái con đường để đi đến giải thoát nhưng mà nhiều con đường nhưng phải cùng đi nhắm đến một hướng. Nhiều con đường nhưng mà nó đều phải nhắm về một hướng. Có người đi từ cầu ao lên, có người đi từ ngoài cổng vô, có người từ ngoài rào vô, từ nhà bà Tám, từ nhà ông Tư, nhà con Cúc, con Lan, con Hường, con Yến, thằng Dũng, thằng kiệt, thằng Tín, thằng Khánh. Từ nhiều cái hướng, nhưng mà phải nhắm tới cái gì? nhắm tới cái cửa nhà của bà Hai. Anh đi từ hướng nào tôi không cần biết, học toán biết 360 độ, anh từ cái tọa độ nào anh cũng vô nhà bà Hai được hết. Nó tới 360 độ mà đúng không? Nhưng mà quan trọng nhất là tất cả đầu phải hướng về nhà bà Hai hết. Ở đây cũng vậy, có những cái lộ trình mà anh bắt buộc, anh bắt buộc phải đòi hỏi có một cái trang bị vững vàng, là phải tu Giới nè, phải có một thân nghiệp, khẩu nghiệp ngon lành. Rồi tiếp theo anh phải có giai đoạn tu tập thiền định, đắc Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiền. Rồi từ đó trên 2 cái nền tảng Giới và Định này nè anh mới tu Tuệ, đấy. Nhưng mà có trường hợp, cái Giới ở đây phải được hiểu là giới bản thể, không phải giới hình thức. Mà Định ở đây đâu phải...không cần phải là các tầng, mà là cái tinh thần tập trung tư tưởng, tập trung tinh thần thôi, cho nên không cần thông qua các tầng thiền, nhớ. Giống như mình có khả năng mình giải quyết được cái bài toán cấp 3 không nhất thiết phải có cái bằng cấp 3, không nhất thiết, anh tự học hay là anh học lóm mà tôi không cần biết, nhưng anh có khả năng giải quyết được, anh giải được cái phương trình bậc 2 là xong rồi. Trong trường hợp đó người ta cần tới đó thôi, chứ không hẳn là anh phải có cái bằng, anh không cần phải đi nguyên cái hành trình mà chính thống. Ở đây cũng vậy, có trường hợp là cái người chứng đạo phải lần lượt đi qua cái lộ trình dài dằng dặc, và cực kỳ chính thống, bằng cái công thức nổi tiếng nhất đó là Giới, Định, Tuệ. Nhưng mà có trường hợp Giới và Định nó lại chỉ được giữ trong cái tinh thần, trong cái cốt lõi, trong tâm thôi. Cho nên mình thấy, ngài Xá Lợi Phất chưa biết Phật một giây nào hết, tự nhiên nghe ngài Mã Thắng (Asajji) nói một câu kệ thôi: Vạn pháp do duyên mà có, do duyên mà diệt, Bậc Thế Tôn, Phật Đà đã nói rõ duyên sanh và duyên diệt đó, xong. Nghe vậy, Ngài bèn đắc Sơ Quả, mà trong giáo lý Nguyên Thủy, người mà đắc Sơ Quả là không còn chuyện gì để nói, mặc dù trên lý thuyết thì mình nói là bậc Hữu học gì tùm lum. Nhưng mà về thực tế cái người mà chứng Sơ Quả là bậc Dự Lưu, Dự lưu tức là đã chính thức bước vào cái dòng chảy của Thánh trí, đấy, là vị đó không có cái đường quay lui, không có cái đường quay lui, chỉ có đi tới thôi, chỉ có đi tới và dù có tinh tấn bằng trời hay là tà tà, xìu xìu thì bắt buộc trong thời gian tối đa là 7 kiếp phải chứng La Hán, 7 kiếp sống, bắt buộc, xìu xìu, ển ển hay là rốt ráo hay là miên mật thì tối đa cũng là 7 kiếp tái sinh. Cho nên mình có thể nói chứng Tu Đà Hườn rồi là người này không còn gì để nói là vậy, là xong rồi. Giống như người ta đã bước lên tới bậc thềm, không lẽ bây giờ bước quay trở ra. Đi về thăm má, mà tới bậc thềm coi như hết chuyện để nói rồi, không cần phải đòi bước vô phòng khách, không cần phải vô ôm

chầm lấy bà má, không cần phải bước vô trong rest room của gia đình, không cần, không cần, bước tới thềm là xong rồi, là tới nhà má rồi đó.
Rồi, thì cái bài Kinh này cho mình biết thế này: Có những cái chúng sinh, có những chúng sinh phải đi qua cái lộ trình Giới, Định, Tuệ. Có những chúng sinh phải có một cái khả năng định tâm, tối thiểu từ Sơ Thiền trở lên thì mới có thể chứng đạo, đấy. Nhưng mà có những chúng sinh phải Nhị thiền, Tam thiền, Tứ thiền rồi mới chứng đạo. Như hồi nãy đầu bài giảng tôi có nói rồi. Rồi nội dung bài kinh này là nó nằm ở chỗ này: Không có phải bắt buộc mình phải đắc thiền này, thiền kia mới đắc đạo, không phải. Nhưng cái nội dung bài Kinh nó còn có cái sâu nữa đó là: Thế giới này tới mấy tầng nhận thức lận. Chúng sinh phải qua tới mấy tầng nhận thức lận.
- Tầng 1 là nó không thấy cái gì ngoài vật chất hết. Nó cảm nhận thế giới, nhận thức thế giới này, nó nhận diện thế giới này phải thông qua 6 cửa: cửa mắt, cửa tai, mũi, lưỡi, thân, và thông qua xúc giác, và ý thức, và suốt một hành trình thăm thẳm của hiện hữu nó sống chết, nó buồn vui, nó thiện ác, nó vật lộn ở trong 6 cửa này. Thì bây giờ anh muốn chứng đạo, chuyện đầu tiên anh phải biết nhìn lại để mà chán sợ. Có người chán mà buông. Có người do sợ mà buông. Quý vị nghe tôi giảng hay dùng chữ chán sợ đó. Cái đó Kinh nói chứ không phải tôi nói. Kinh nói, kinh nói. Có những người do sợ mà cầu giải thoát; có những người do chán mà cầu giải thoát, đấy, có. Và ở trong các cái lộ trình Tuệ Quán, trong đó có cái trí là cái trí sợ hãi và cái trí nhàm chán. Cái Trí sợ hãi có nghĩa là họ thấy từ cái sống qua cái chết, cái lằn ranh nó chỉ là 1/triệu của sợi tóc thôi. Rồi họ thấy khi mà miên mật sống chánh niệm, mà trí tuệ liên tục, nhận diện, nhận diện liên tục họ thấy cả ngày của họ khổ nhiều hơn vui, cả ngày của họ ác nhiều hơn thiện, cả ngày của họ chỉ là chớp tắt, cả ngày chỉ có sóng và hạt. Họ thấy họ ngán, sợ.
- Nhưng mà có người thứ 2, có trình độ thứ hai cao hơn đó là chán, chán. Không phải sợ mà nó chán, hôn nhân. Ở đây ai trong room này, ai từng có trải qua cái trải nghiệm về hôn nhân thì chắc hiểu cái này. Có người ly dị vì họ sợ quá, sợ thằng chồng vũ phu, sợ con vợ vũ nữ, có, có trường hợp đó, sợ thằng chồng vũ phu, sợ con vợ vũ nữ, nhưng có trường hợp họ ly dị vì họ chán, cứ vào ra chạm mặt mà ngày qua ngày, tháng qua tháng, không có cái gì mới cho nhau, không có, nhìn lỗ mũi là biết đối phương muốn cái gì, biết trước là nó nói cái gì, mà biết trong đầu nó nghĩ cái gì, biết rằng cái thích, và cái ghét của đối phương maximium là chỉ tới đó thôi, nó không có ra khỏi. Đồng ý mình có lúc thiện, lúc bất thiện với nhau, nhưng mà ít ra mình cũng biết là đối phươn...thí dụ, tôi ví dụ thôi nha, ví dụ làm ơn đừng có dùng cái đầu bư mà cắt khúc, tôi ớn cái dân Việt nam, con rồng cháu tiên. Tôi ví dụ như ông chồng, ông là luật sư đi, bà vợ là bác sĩ, thì ngoài cái giây phút mà sinh hoạt gia đình thường nhật thì ông chồng ổng biết trong cái đầu của bà vợ mình là một rừng y và dược; còn bà vợ nhìn chồng luật sư là bả biết ngoài cái giây phút mà ăn uống vui vẻ nhau trong đầu ổng bao nhiêu là cái hồ sơ dầy cộm, bao nhiêu là những cái vấn đề phải điều tra, phải tham khảo, phải nhức đầu, phải giải quyết, nhờ vậy họ mới trọng nhau được. Vì hai người đều có cái bổn lĩnh hết cho nên họ mới còn trọng nhau. Chứ ớn nhất cái mà hai đứa, đứa nào cũng cạn như là đĩa ăn cơm, cạn sợt, nó ngán dữ lắm, nó chán. Cho nên hôn nhân nó có hai cái lý do mà làm cho người ta phải buông: một là Sợ, hai là Chán, đấy.
Thì chúng sanh muốn giải thoát cũng phải có 1 trong 2 cái này. Trong Kinh nói thế giới này mọi thứ đều là khổ. Mà khổ nó gồm có 2:
- Đó là cái Khổ bản chất
- Và cái khổ cảm giác.
Cái đứa mà hạ căn, thiếu trí thì nó cầu giải thoát bằng cái lý do là nó bị khổ cảm giác, đấy. Nó phải bị đau, bị bệnh, nó phải bị mất mát tiền bạc, tài sản, sức khỏe, tiếng tăm, quyền lực, nó phải bị đau tới trời rồi nó mới bèn nghĩ đến giải thoát. Đó gọi là cầu đạo mà do sợ, khổ quá mà.
Nhưng mà cái bậc thượng căn thì không, họ cầu giải thoát là vì họ chán: họ cái gì cũng có hết, từ học vị, tài sản, nhan sắc, sức khỏe, quan hệ xã hội, tiếng tăm, cái gì cũng có. Hoặc là họ là một vị trời sung sướng, thơm ngát và mát lạnh, nhưng mà họ cứ đi ra, đi vào họ nhìn họ cứ thấy vậy hoài hả ta, họ nghĩ vậy họ nản. Có trường hợp đó, có. Và khi chúng ta muốn lìa bỏ một cái con người, một nơi chốn chắc chắn là cũng có 1 trong 2 lý do: một là chán hai là Sợ. Chán hoặc là Sợ. Từ một cuộc hôn nhân cho đến một cái ngôi nhà, một chiếc xe, một cái đồng hồ, một cái đôi dép, đôi giày, mình muốn bỏ nó, chuyện đầu tiên hoặc là chán, hoặc là sợ, hoặc chán, hoặc sợ.
Thì ở đây bài kinh này Ngài dạy đó là chuyện đầu tiên là phải Giác ngộ là một hành trình buông bỏ để đi tới.

Sơ thiền là gì? Trong đây Ngài nói Sơ thiền là cái điểm tựa để cầu giải thoát. Mình đừng có ôm khư khư cái Sơ thiền, tìm hiểu Sơ thiền là trừ 5 triền cái, được 5 chi thiền là chết rồi, mà ở đây phải hiểu sâu hơn một chút, đúng, nó có cái sơ thiền đó, có. Nhưng mà cái ý sâu chỗ vầy: muốn cầu giải thoát chuyện đầu tiên là con phải nhàm chán được cái gọi là thế giới vật chất, vì Sơ thiền là phải lìa bỏ vật chất. Sơ thiền là phải lìa 5 triền mới chứng Sơ thiền được, đấy. Bài Kinh này nó có cái gốc cạnh này mới ghê. Anh phải lìa được cái vật chất, anh phải chán cái vật chất. Như hồi nãy tôi nói có nhiều người cái huệ căn của họ, trước khi chứng đạo họ chưa trải qua một cú sốc nào hết, nhưng duyên lành nó chín muồi thì họ bèn hoắc nhiên đại ngộ. "Satori" đến với họ trong 1/triệu giây đồng hồ, đấy. Nhưng mà tuy nó ngắn như vậy, nhưng mà cái khoảnh khắc mà đại ngộ đó nó phải có đủ, có đủ cái gì? Thấy rõ rồi sợ, rồi chán, rồi buông, trong tích tắc đó, nó phải có đủ cái đó. Mặc dù thời gian nó rất ngắn, ngắn lắm luôn. Trong cái giây phút đắc đạo, giây phút mình chứng Thánh đạo, Thánh quả nó nhanh lắm, trong tích tắc phải có cái đó. Học A Tỳ Đàm mới hiểu tại sao tôi nói đến một cái đơn vị thời gian phải nói mà cực ngắn như vậy, nha, nhớ.
Thì cái bài kinh này nói rằng là muốn giải thoát thì cái điểm tựa của mình phải là gì? chuyện đầu tiên là phải biết:
- Chán cái cũ, hướng đến cái mới,
- Chán cái thấp, tới được cái cao,
- Lìa bỏ cái bên trong mới ra được cái bên ngoài,
- Không có đi lùi, phải nhắm về phía trước.

Lên cao, ra ngoài, và đi tới. Nội dung bài kinh này là như vậy, đề nghị chúng ta phải lên cao, phải ra ngoài, ra ngoài cái lối mòn cũ và đi tới có nghĩa là không có thụt lùi cái con người cũ.
Nguyên cái bài Kinh này nội dung là như vậy. Con muốn giải thoát đúng không? thì con phải ra ngoài, đi lên và đi tới. Ra ngoài, đi lên và đi tới, thì con mới có cái cơ may giác ngộ và tùy cái căn cơ của mỗi người, có người chỉ bằng cái trình độ ly dục căn bản của Sơ thiền đã có thể lấy đó làm nền chứng đạo Giải thoát. Nhưng có người phải cao hơn, phải Nhị, Tam, Tứ, Ngũ, phải thiền Sắc, rồi bỏ thiền Sắc, lên thiền Vô Sắc, mà từ cái Hư Không Vô Biên, Thức Vô Biên, Vô Sở Hữu Xứ, và Phi tưởng phi phi tưởng. Mà đã là cái lớp mình là cái lớp đại chúng thì không giải thích thì không được, mà giải thích một cách chuyện sâu, thì bà con chỉ cắn lưỡi, mà tôi cũng cắn lưỡi nữa. Cho nên chỉ nói chung chung thôi nha.
Cái Sơ thiền là cái trình độ thiền định thấp nhất của một người vừa (chữ vừa này phải gạch dưới) vừa phải chán sợ vật chất. Họ đạt tới một cái trình độ định tâm mà ở đó, trong đó, qua đó họ tạm thời tránh được 5 thứ phiền não:
- Dục Ái: đam mê trong vật chất.
- Sân tâm: có nghĩa là niệm bất mãn. Đam mê vật chất và sự bất mãn.
- Hôn thụy: có nghĩa là cái trạng thái tâm lý lười biếng, buồn ngủ.
- Cái thứ tư là Trạo hối có nghĩa là phóng dật và ray rứt chuyện cũ, lăn tăn chuyện cũ.
- Cuối cùng là Hoài nghi tức là hoang mang cái con đường mà mình đang đi.

Muốn chứng Sơ thiền là phải trừ được 5 cái này, và có được 5 cái chi thiền, trừ 5 triền cái, và có được 5 chi thiền là Tầm, Tứ, hỷ, lạc, định.
- Tầm ở đây là khả năng hướng cảnh một cách ổn định, không có lăng xăng, lăng xăng, không có. Là Tầm.
- Tứ là khả năng quan sát cảnh, nói nôm na thôi nha.
- Hỷ và Lạc tức là cái giai đoạn mà nội tâm vị này được gọi là thoải mái, sung sướng từ thô đến tế, từ thô đến tế. Từ cái chỗ chỉ thoải mái tinh thần, mà nó qua luôn cả thoải mái cả về sinh lý. Hỷ, Lạc.
- Định là khả năng tập trung tư tưởng của vị này có thể kéo dài trong 1 giờ, nhiều giờ, 1 ngày, 2 ngày. Đó khả năng Định như vậy. Phải như vậy, đó là Sơ Thiền.

Rồi trong kinh nói rất rõ, người đại phước, đại duyên, khi mà họ đắc Sơ thiền xong, khi nào cần, họ muốn an hưởng thiền định, xô bồ, đời sống mệt mỏi quá, họ kiếm chỗ nào họ ngồi, họ xếp chân vô một phát, họ chỉ chú ý vào cái đề mục mà họ đắc thiền, thí dụ đề mục nước, đề mục đất, đề mục hơi thở gì đó. Họ chỉ xếp bằng vô là họ quay lại đất, đất, nước, nước, nước, hoặc là chú ý cái thở ra, thở vào. Thở ra, thở vào họ đếm chừng 5 hơi là nó nhập định. Nhập định đây nghĩa là trời sập nó không biết, trời sập nó không biết, mà nó kéo dài nhiều giờ, 1-2 ngày, 5- 7 ngày như vậy.
Nhưng mà chưa ăn thua đâu, cái bậc mà đại phước đó họ không có hài lòng, thỏa mãn với cái tầng sơ thiền này, mà họ thấy có gì sai sai, khi mà họ chán cái anh Sơ thiền lập tức họ chứng Nhị thiền. Nó cao hơn một chút, lúc bấy giờ cái chi thiền nó không còn 5 nữa mà nó chỉ còn có 4. Tại sao vậy? vì khi nhà

mình còn rác thì mình phải dọn rác, mà khi rác nhiều quá thì mình phải cần đến rất là nhiều cái dụng cụ: là cái máy thổi lá, cái cào, cái chổi nè. Mà chổi có nhiều loại chổi, chổi cỏ, chổi chà, chổi bằng nhánh cây nè, chổi bằng cọng dừa nè, rồi đồ hốt rác nó gồm có lớn, nhỏ, đấy, lúc đó nhà mình rác nhiều, mình phải có..mình có rác nhiều, mình muốn dẹp rác, mình phải có nhiều cái dụng cụ. Nhưng có một ngày mình lót gạch toàn bộ, và trên sân mình không có lá rụng nữa và không còn rác tùm lum như ngày xưa nữa, bây giờ mình sống văn minh.

Sẵn đây tôi lạc đề một chút. Chúng tôi, Tôi nè, tôi đang nói chuyện nè, tôi thường xuyên qua lại Đức và Thụy Sỹ, cả hai nơi đó rác đẹp lắm, rác đẹp lắm, đẹp là sao? Phân loại, rác thực phẩm là rác tự hủy tôi để vô một túi riêng, cái rác mà rác tái chế (recycle) tôi để riêng, còn cái rác thí dụ như bàn, tủ, giường, ghế, không có xài nữa mình để riêng. Trong cái đám bàn, tủ, giừng, ghế cái nào kim loại mình để riêng, cái nào gỗ, cái nào mạt cưa mình để riêng. Một năm như vậy có mấy lần nó tới họ lấy hoặc không mình đích thân mình chở tới cái chỗ tập kết rác. Thì mình thấy chỗ nào kim loại mình liệng vô kim, cái nào gỗ mình liệng qua gỗ, cái nào nhựa, giấy, mình thảy qua nhựa, qua giấy. Cho nên cái thùng rác của Thụy sĩ mình đổ mình không có gớm, là tại sao? Tại vì cái rác mà rác dơ, nó rất là gọn. Rác thực phẩm nó gọn lắm, nó có túm mà nặng thiệt nha vì nước trong đó, có nước, nước ghê lắm, nhưng mà nó rất là gọn, gọn lắm luôn. Còn ba cái rác mà rác tái chế như bao ny lon, giấy báo, hoặc là giầy, mấy cái hộp, mấy cái thùng mà các-tông mà dài dài cồng kềnh thì nó khô queo. Cho nên mình..vì thế Tôi dọn rác, tôi sẵn sàng hất nguyên cái bao rác tái chế lên vai tôi đi nghênh ngang, đi tỉnh bơ, tôi không có gớm, vì nó khô queo. Còn cái rác, mà nó lầy lầy, nhầy nhầy, nhớt nhớt, tanh tanh, mà rỉ nước, cái đó rất là gọn, tôi cho nó vô cái bao, bao tốt lắm. Bên đó bao tốt lắm, nó văn minh vầy nè. Việt Nam mình khoảng 3000 năm nữa mới có cái đó. Là cái sở rác, hoặc cái công ty rác người ta làm mấy cái bao, người ta in chữ trên đó. Thí dụ sở vệ sinh Saigon, sở vệ sinh Hải Phòng, Đà Nẵng, ví dụ vậy. tức là mình mua cái bao rác đó, cái bao có in chữ, mình mua về, mình mua bao về mình mới bỏ rác vô. Thì cái lúc mà tụi nó tới nó lấy rác, nó nhìn cái bao là nó biết mình đã trả tiền rồi, bởi vì anh không trả tiền làm sao anh có cái bao này. Và cái xe rác nó đi trên đường mà nó gặp cái bao rác nó nằm ở đâu nó ngừng lại nó hốt, nó liệng lên xe nó hốt một cách vui vẻ là vì sao? là vì nó nhìn cái bao là nó biết cái kẻ nào đã liệng bừa này nè, cái kẻ đó đã trả tiền hốt rác rồi, đấy. Nãy giờ tôi cố ý lạc đề là chỗ đó. Như tui nè, ông già tui là chủ của cái công ty dọn rác, tui đi trên đường nhìn bao rác liệng tùm lum mà tui không có giận là vì sao? là bởi vì là công ty rác của ông già tui là công ty Hoa Mai, sở vệ sinh Hoa Mai, tui đi trên đường mà tui thấy cái bao nó đóng chữ Hoa Mai, số phone, email của ông già tui là à, nó dụt vậy chứ nó trả tiền rồi, và cái tiền mua bao này nè, nó đã vô trong cái tài khoản của ông già tui rồi, tôi biết rồi, đấy, nó văn minh như vậy. Còn mấy cái siêu thị thấy ham lắm, xe mà mấy cái shopping car là muốn bên Thụy Sỹ, bên Đức, anh muốn lấy chiếc xe đó dễ lắm, là lấy tiền, tiền đồng xu của nó giá trị lắm, anh lấy cái đồng xu anh nhét vô trong chiếc xe, anh mới lấy xe ra được, rồi anh đi chợ cho đã, xong rồi anh đẩy xe đó ra ngoài parking, anh chất hành lý lên, anh siêng thì anh đẩy cái xe vô chỗ mà tập kết, anh lấy đồng tiền đó lại, còn anh làm biếng, anh cứ liệng bừa chiếc xe đó. Cả cái đất nước Thụy Sỹ, cả cái đất nước của Đức không ai giận cái kẻ liệng xe là vì sao? Là vì khi nó liệng chiếc xe thì trong chiếc xe đó đã có tiền, tại sao mình đi giận cái kẻ mà nó liệng tiền, tại sao giận nó làm chi? Trong khi mấy cái xứ khác, mình thấy nó liệng xe tùm lum mình thấy mình ghét. Còn bên Đức, bên Thụy Sỹ gặp mình mà liệng cái xe siêu thị là mình nhìn nó bằng ánh mắt cảm kích tri ơn, nồng nàng âu yếm, là vì nó đã tặng cho mình một món tiền.

Bây giờ tôi trở lại vấn đề thiền. Khi mà mình có vấn đề nhiều quá thì mình cần đến dụng cụ, công cụ để giải quyết, nhưng mà khi mà vấn đề của mình nó càng ít đi thì cái công cụ, cái dụng cụ làm việc nó cũng đơn giản. Cho nên bước đầu để đắc thiền là gì? là anh phải bỏ bớt rác. Và muốn bỏ bớt rác hoặc dẹp hẳn rác anh phải có một đống dụng cụ. Nhưng mà khi nhà anh không còn rác nữa thì lúc đó dụng cụ nó teo lại, teo lại nó chỉ còn có cây chổi cỏ quơ quơ cho vui thôi, cây chổi cỏ với cái đồ hốt rác xinh xinh, bé bé, đấy. Trên sân bây giờ không có còn bao ny lon, chai lọ, không có. Lâu lâu có 1, 2 chiếc lá vàng bên hàng xóm bay qua, vào một buổi chiều thu thôi, đấy. Cho nên lâu lâu anh cầm cái chổi cỏ, anh điệu đà và duyên dáng, dịu dàng anh đi ra ngoài sân, hất nhẹ, hất nhẹ là đi vào. Lúc bấy giờ là thậm chí cái chuyện quét rác, anh lúc bấy giờ là cả một trò chơi, một cái sự thưởng ngoạn, thưởng lãm, một cái sự thưởng thức, một cái sự hưởng thụ, đã vậy đó. Nghĩa là rác buổi đầu là dẹp rác, và sở hữu một đống công cụ làm việc, một đống công cụ vệ sinh. Nhưng bây giờ khi rác không còn nữa anh phải bỏ bớt, bỏ bớt.

Cuối cùng 5 chi thiền bỏ đã đành rồi. 5 triền cái đã bỏ ở tầng Sơ thiền, nhưng mấy chi thiền bỏ dần, bỏ dần, bây giờ anh không cần tới nó nữa, bỏ dần, bỏ dần, nhớ. Cứ như vậy người đại phước, đại duyên, đại

trí, đại hạnh họ không có dừng lại cái tầng thiền nào hết, họ đi lên, họ chán cái cũ họ đi lên cái mới, họ chán củ lên cái mới lên, bỏ Sắc giới lên Vô Sắc. Bỏ bằng cách nào? Họ thấy còn quẩn quanh, còn liên hệ ít nhiều với cái đề mục vật chất đất, nước, lửa, gió nó còn thô lắm, nó chán. Mình đã gớm cái toilet Dục giới rồi, mình đi mới tu thiền, nhưng Thiền Sắc vẫn còn gần cái toilet quá đi, họ mới chán, đó, đúng, toilet mình đã ra rồi, mấy đứa hưởng dục nó ở trong nhà cầu đúng rồi, nhưng mà mình đã ra khỏi nhà cầu, nhưng mình còn đứng dưới gió cũng ớn quá, mình ngồi uống café, uống ly expresso, ăn miếng chocolate Thụy Sỹ mà dòm thấy nó trong cầu nó đi ra kéo quần, cột dây nịt, thấy gớm quá. Mình mới dời đi chỗ khác xa xa, cho nó đùng có thấy cái cảnh đó nữa. Mình không có trong đó, mà mình không muốn thấy né cái mùi, né hình ảnh, né âm thanh dội nước tùm lum, âm thanh né hết, mình lại chỗ xa hơn. Nhưng nếu mà bảnh nữa là lên sân thượng, phải lên sân thượng nhìn ra một cái view bao la ngoài kia, biển xanh, cát trắng, đấy, vời vợi mây bay trên đầu, nhà cầu đã thuộc về dĩ vãng xa vời, nhớ.
Thì cái anh mà ảnh đắc Thiền Sắc giới ảnh lên từ từ, ảnh rời cái toilet dục giới, lên từ từ, từ từ, tầng cuối cùng của Thiền Sắc, ảnh thấy còn dính, còn dính ở trong cái liên hệ vật chất là chưa có khá. Thế là khi mà ảnh chán cái tầng... mà phải là cái tầng, phải là tầng Ngũ Thiền Sắc giới nha. Chứ không tự nhiên bà con trong room, xin lỗi nha còn lầy lụa, nhầy nhụa, tự nhiên giờ con bắt chước bây giờ con chán dục giới là con đắc vô sắc, NO, Anh phải đắc cái thiền sắc giới, đắc tầng cao nhất, trong cái niềm nỗi chán chường đó, khi mà anh khởi niệm chán thiền sắc giới, anh bèn chứng, hướng đến thiền Vô Sắc. Hướng bằng cácg nào?
Cái vị đó suy nghĩ thế này, ngoài vật chất ra là cái gì? chỉ còn hư không, hư không là một cảnh giới mà đáng để mình hướng tới. Họ thấy rằng tất cả mọi cái đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng nó đều bị giới hạn, chỉ có Hư không thôi, nó mới không giới hạn. Lúc đó chỉ nghĩ vậy, hư không mới là đạt. Khi mà nghĩ như vậy mà phải thêm cái đủ duyên nữa nha, đủ duyên, chứ còn cái thứ mà nhà nghèo mà là thua rồi, nhà nghèo mà gặp vila là thua. Chứ còn nhà giàu họ thích cái gì nó được cái đó, nó thích cái gì nó được cái đó. Đó, nó thấy cái chiếc mà Tesla, trong vòng ba nốt nhạc là trong nhà nó có, nó thấy chiếc Lamborghini, Koenigsegg của Thụy Điển, trong vòng 3 giây là trong garage nó có rồi. Còn thứ nghèo mình bán vé số ba cọc ba đồng thì cái đó thì nói chi nha.
Cái thứ mà nó đủ duyên phước nhiều, nó tu thiền từ nhiều đời, khi mà nó chán Sắc giới nó nghĩ tới Hư không, nó đắc Hư không vô biên. Nhưng mà cái thứ mà, thứ dữ nó không có chết trong đó, nó không có dừng lại ở tầng hư không vô biên. Nó thấy rằng hư không tuy là vô biên nhưng còn bị Tâm biết, còn bị Tâm biết, như vậy Tâm mới là vô biên. Khi mà nó nghĩ như vậy nó bèn chứng cái tầng hai, đó là tầng Thức vô biên. Nhưng mà cái anh mà đại trí, đại duyên, ảnh đâu có dừng lại ở đây, ảnh thấy rằng cả cái hư không còn bị tâm biết, mà cả cái Tâm nó cũng bị Tâm biết. Tâm nó vẫn bị Tâm biết mà. Như vậy cả cái thằng hư không, cả cái thằng Tâm thức không có thằng nào xài được, hai thằng, thằng nào cũng hạn chế, hạn cuộc, bị đóng khung, bị gò bó. Khi mà anh chê cả hai thằng thì anh lọt lên cái tầng thứ ba là tầng Vô Sở Hữu, Cái chữ Sở hữu đây không phải là quyền sở hữu, không phải, mà vô sở hữu đây nghĩa là không có gì, nhớ nha. Nhiều người hiểu lầm, cái chữ sở hữu đây họ tưởng là cái quyền sở hữu, sở hữu đây là có, vô sở hữu là không có gì. Cả cái thức và Hư không nó đều là Zero. Khi mà ảnh chê được cái anh thứ hai là ảnh đắc cái tầng thứ ba là tầng Vô sở hữu. Nhưng mà chưa, chưa, ảnh đắc lên tầng cái thứ ba này ảnh cũng chán luôn, ảnh thấy rằng ra vô có thằng này hoài hả trời. Cái người mà đại trí họ như vậy đó. Họ không có bị đóng khung, họ không có hài lòng quá sớm, họ luôn luôn biết nhìn xuống chân của họ để họ hoài nghi cái con đường họ đang đi, nó có nhiêu đây hả trời. Khi họ chán cái thằng thứ ba, họ đắc Phi tưởng phi phi tưởng.
Rồi bây giờ nghe, trong vô số kiếp luân hồi chúng ta không biết bao nhiêu ngàn, tỷ tỷ lần chúng ta đắc cái tầng thiền cao nhất nhiều lần lắm. Vì luân hồi nó lâu, đúng. Lâu lâu nó đắc thiền một lần nhưng mà vì luân hồi quá lâu cho nên cái số lần đắc thiền nó cũng quá nhiều. Nhưng mà sao? Như hồi nãy tôi nói ở đầu bài giảng. Không biết Phật pháp mình mà được cái gì là mình gắn cái tôi vào trong đó: Móng tay của tôi, đôi giày của tôi, sợi tóc của tôi, cái kẹp của tui, cái môi, mắt của tôi, vành tai chóp mũi của tui, lâu đài của tui, chức vụ của tui, quyền lực của tui, đất nước của tôi, chính phủ của tôi, cái gì cũng của tui, tôi, tôi. Nhưng mà Phật dạy: Tại sao con bỏ Vật chất? Vì bản thân vật chất, cái đắng, cái ngọt do ảo giác mà ra, do duyên mà có, có rồi phải mất, con bỏ vật chất là đúng rồi. Mà khi con chứng thiền, Ngài nói cái tầng nào đi nữa, con chứng luôn luôn con tâm niệm nó là vô thường, khổ và vô ngã. Tầng nào, coi kỹ coi đúng vậy không? tầng nào cũng vậy. Đắc thiền mà đắc bằng cái nhận thức đó thì cái Định này nó mới làm nền cho Tuệ. Còn mình thì sao? Bố thí ba mớ là thấy mình là cái rún của vũ trụ. Học giáo lý ba mớ là thấy

mình là cái rún của vũ trụ. Thọ Bát Quan được ba mớ, giới ba mớ, rồi ngồi thiền ba mớ, tuệ quán ba mớ, giáo lý ba mớ, bố thí ba mới, phục vụ ba mớ, quen biết cao tăng một vài vị, là rồi là xong rồi đó, nhìn đời như rác vậy đó, rác đây không phải nhìn để mà giác ngộ, rác đây nhìn để thấy mình hay nhìn người ta không ra gì. Nó khổ vậy đó. Nói gì mấy là cái tay này mà nó đắc thiền nó coi người khác như là cái gì luôn, đấy. Mà Đức Phật dạy rất rõ, lộ trình giác ngộ là con phải thiết lập trên cái nền tảng buông bỏ. Nhưng mà nhớ, buông bỏ đây là gì? là phải đi lên, Đi ra và Đi tới, không có dậm chân tại chỗ, không làm kiến bò quanh miệng chén, không làm gà què ăn quẩn cối xay, mà phải Gate, Gate, Paragate, Parasamgate bodhi svaha. Lên đường, ra đi, sang bờ kia, đừng quay lại lối mòn cũ. (Yết Đế, Yết Đế, Ba la yết đế, Ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha). Cái "Ba la tăng yết đế", "dà dà na, dà di nị" Hồi đó giờ mình chỉ biết đi lang thang trong các cõi, nhưng mà hôm nay mình phải biết cái "dà di nị" (Gamini), cái hành trình. Đạo đế nó có hai chữ:
- một là chữ magga là con đường.
- mà Chữ Gamini là "Dà di nị" là lối đi, nhớ. Chú vãng sanh có "Dà di nị" tôi đã giảng rồi. Bà con nghe lại bài giảng.

Magga là con đường, mà cái "Dà di nị" gamini là lối đi là the same thing, same thing, lối đi hay con đường, mà con đường đó. Đã nói con đường hay là lối đi nó không phải là chỗ mình ở lại mà nó là chỗ để mà mình lướt qua. Đã nói con đường là mình hiểu con đường là để đi chứ không phải chỗ để ở, nhớ. "Magga", là "Dà di nị" đã là con đường dầu đó là phi trường, hay là sân ga nó chỉ là chỗ tạm ghé. Mình nghe chữ phi trường, sân ga là mình biết chỗ tạm ghé. Còn nghe cái chữ con đường, lối đi là mình biết cái chỗ để lướt ngang chứ không phải để dừng lại, chung thân, một đời, suốt cuộc bình sinh nào đó. NO, sai. Bài kinh này nó sâu, cho nên, đúng. Muốn đắc đạo là con cần phải thế này, thế này nhưng mà con nhớ ở mỗi cái mà con thành tựu ở trên đường đi đó đều phải là "Ba la tăng yết đế" phải bỏ lại hết mà đi, qua bờ bên kia. Tất cả chỉ là những chiếc bè để qua sông thôi. Chiếc bè qua sông thôi, có cái thằng nào nó khùng đến mức mà nó qua sông rồi nó vác cái bè nó đi tiếp. Là mình nhìn là biết cái thằng này dứt khoát một là nó trốn viện tâm thần, hai là buổi sáng đó nó quên uống thuốc. Chứ không thể nào mà cái bè chuối nó nặng nề, mà nó rẻ tiền vậy mà qua sông còn vác đi tiếp về làm của, chỉ có ba trợn thôi, đấy. Ok. Chúc các vị một ngày vui.